

Số: 843/2024/QĐPT-HC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Ông Ngô Mạnh Cường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Tú Anh, Thư ký viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 65/2024/QĐST-HC, ngày 21/3/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm đ khoản 1 Điều 123, Điều 143, Điều 144, Điều 204, Điều 206 và Điều 211 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 235/2023/TLST-HC ngày 16/10/2023, về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”; giữa:

- Người khởi kiện: Bà Mai Thị T, sinh năm 1950; Địa chỉ cư trú: 48/4 ấp C, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện H

2. Chủ tịch UBND huyện H

Cùng địa chỉ: A L, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

Lý do đình chỉ mà Tòa án cấp sơ thẩm đưa ra là sự việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại đơn kháng cáo ngày 17/4/2024, bà Mai Thị T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị cấp phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Mai Thị T làm trong hạn luật định. Bà T sinh năm 1950 là người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm. Do đó, đơn kháng cáo của bà T đủ điều kiện để thụ lý và xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà T, nhận thấy:

Bà T được UBND huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ 00541 QSDĐ ngày 10/11/1992 đối với thửa 1027 diện tích 600m², thửa 1203 diện tích 3.780m².

Quá trình sử dụng, bà T đã chuyển nhượng 462,6m² đất thuộc thửa 1027 nên tại thửa đất này còn lại khoảng 137,4m². Bà T đề nghị UBND huyện H cấp giấy chứng nhận đối với 71,2m². Bà T là người sử dụng đất nên có quyền yêu cầu UBND huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Luật Đất đai 2013 (cần lưu ý quyền yêu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là hai vấn đề khác nhau).

UBND huyện H căn cứ vào Bản đồ hiện trạng vị trí số 89893/CNHN do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 13/12/2011 để ban hành Văn bản số 3183/UBND-TNMT ngày 17/6/2021 có nội dung *“không có cơ sở xem xét giải quyết theo đề nghị của bà T”* - tức không đồng ý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà T. Văn bản này làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của bà T và nó chứa đựng nội dung của quyết định hành chính theo quy định tại các khoản 1, 3 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính.

Tương tự các Văn bản số 943/UBND-TNMT ngày 03/6/2022, số 4917/UBND-TTH ngày 29/9/2022 và số 879/UBND-TTH ngày 23/3/2023 cũng là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do sự việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là không đúng quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo của bà T là có căn cứ để chấp nhận. Cần hủy quyết định sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm c khoản 5, khoản 6 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Chấp nhận kháng cáo của bà Mai Thị T.

[2] Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 65/2024/QĐST-HC, ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí

Minh. Chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Mai Thị T không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Võ Văn Khoa